TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày 27-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN NHÂN KHU VỰC 8 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Hoàng Thị Bích Ngọc** và bà **Trần Thị Yến Nhi.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Thị Chuyên –** Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trương Hoàng Tuấn -** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Phồng Cóng L - sinh năm 1989, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp Phú Tân, xã Phú Lâm (xã Phú Bình, huyện Tân Phú cũ), tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phồng Chăn C - 1946 và bà L A K - 1956; sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Khuyên; có 01 con sinh năm 2022; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân:

- Năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Theo bản án số 21/2010/HS-ST ngày 26/3/2010, đã được xóa án tích.

- Năm 2013, Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 02 năm theo Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 18/3/2013, chấp hành xong ngày 21/11/2015.

Năm 2022, bị Ủy ban nhân dân xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định số 110/QĐ-XPHC ngày 20/6/2022, đã nộp phạt xong ngày 08/7/2022.

Bị cáo bị bắt theo biên bản bắt người phạm tội quả tang từ ngày 23/3/2025 và bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam Khu vực Định Quán cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng: ông Phồng Cóng S, bà Trần Thị Kh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phồng Cóng L là người nghiện ma túy, trưa ngày 23/3/2025, L sử dụng số điện thoại 0327.895.351 liên lạc cho một người phụ nữ tên Trang (không rõ nhân thân, lai lịch) qua số điện thoại 0353.303.038 để hỏi mua 3.800.000 đồng ma túy, người này đồng ý và hẹn L đến khu vực chợ Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai để giao ma túy. Tiếp đó, Phồng Cóng L đi xe mô tô biển số 60K1-1798 đi đến nhà thờ Xuân Bắc thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Khi đến nơi, Phồng Cóng L gọi điện thoại vào số điện thoại 0353.303.038 rồi nhận ma túy từ 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi nhận được ma túy, Phồng Cóng L bỏ vào túi áo bên ngực trái rồi điều khiển xe quay lại chợ Suối Nho nhờ anh trai chở về nhà bà Trần Thị Kh tại ấp Phú Lâm 4, xã Phú Sơn, huyện Tân Phú tỉnh Đồng Nai để thăm con. Đến 16 giờ 30 cùng ngày, L bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylong được hàn kín hai đầu, kích thước 3cmx 3cm bên trong có chứa chất rắn màu trắng (đã được niêm phong) gửi giám định; 01 bơm kim tiêm; 01 điện thoại di động samsung màu vàng hồng của Phồng Cóng L.

Tại Kết luận giám định số 484/KL-KTHS ngày 28/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng 3,2102 gam, loại Heroine (mẫu vật còn lại sau giám định là 3,0046 gam). (Bút lục 24).

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSTP ngày 17 tháng 7 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phồng Cóng L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai tham gia phiên tòa trình bày luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo, cụ thể như sau:

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017: đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phồng Cóng L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 484/KL-KTHS có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong có chứa ma túy loại Heroine và 01 bơm kim tiêm là tang vật vụ án.

Đề nghị Tòa tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động samsung màu vàng hồng đã qua sử dụng, số IMEL 861536030185048, gắn sim 0327895351.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo và không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa cụ thể như sau: Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 23/3/2025 Phồng Cóng L có hành vi tàng trữ 01 gói nylong màu vàng bên trong chứa ma túy loại Heroine, có khối lượng 3,2102 gam để sử dụng thì bị Cơ quan Công an xã Phú Lâm, huyện Tân Phú phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại thời điểm xét xử bị cáo Phồng Cóng L thì Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự đã có hiệu lực thi hành, theo khoản 18 Điều 1 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự quy định "18. Sửa đổi, bổ sung các điều 248, 249, 250, 251 và 252 như sau: "Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

Xét thấy, tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự có mức án từ 03 năm đến 07 năm tù cao hơn mức án được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do hành vi của bị cáo được thực hiện trước ngày 01/7/2025. Vì vậy, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự: "c) Quy định không có lợi cho người phạm tội thì không áp dụng đối với những hành vi xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2025 mà sau thời điểm đó mới phát hiện hoặc đang bị điều tra, truy tố, xét xử".

Do đó, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 06/CT-VKSTP ngày 17 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phồng Cóng L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[2] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe con người và là cầu nối của đại dịch HIV. Đồng thời nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác như giết người, cướp tài sản…Trong vụ án này, bị cáo là công dân có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và

những quy định cấm đoán của pháp luật đối với hành vi phạm tội về ma túy. Song để thỏa mãn nhu cầu ích kỷ của bản thân mà bị cáo đã bất chấp tất cả để tàng trữ trái phép chất ma túy, nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51. Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên phần nào hạn chế về nhận thức pháp luật; đây là những tình tiết được quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo khi lượng hình và tuyên cho bị cáo một mức án hình nghiêm đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác trong vụ án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong số 484/KL-KTHS (chứa ma túy sau giám định mẫu vật còn lại là 3,0046 gam); 01 bơm kim tiêm.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại di động samsung màu vàng hồng đã qua sử dụng, số IMEL 861536030185048, gắn sim 0327895351.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh đối với bị cáo, hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác.

[9] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phồng Cóng L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: **Phồng Cóng L 03** (ba) **năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2025.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định bao gồm: 01 phong bì được niêm phong số 484/KL-KTHS có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong có chứa ma túy (mẫu vật còn lại là 3,0046 gam); 01 bơm kim tiêm.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động samsung màu vàng hồng đã qua sử dụng, số IMEL 861536030185048, gắn sim 0327895351. (Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 – Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/7/2025).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 8 – Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Tuấn